

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1445 / GDĐT
V/v thực hiện các loại báo cáo
năm học 2019 - 2020

Cần Giờ, ngày 12 tháng 9 năm 2019

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và Chuyên biệt Cần Thạnh.

Nhằm đảm bảo công tác chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 của toàn ngành được nhanh chóng, kịp thời, xuyên suốt từ cấp huyện đến các cơ sở trường học; cũng như việc chỉ đạo, phối hợp giải quyết các vụ việc bất thường xảy ra tại các đơn vị giáo dục trên địa bàn Huyện được thống nhất và đạt hiệu quả cao. Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và Chuyên biệt Cần Thạnh thực hiện các loại báo cáo, với nội dung cụ thể như sau:

1. Thực hiện báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ năm học trong từng tháng (từ tháng 9 năm 2019 đến hết tháng 5 năm 2020), hạn chót gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo vào ngày 20 hàng tháng qua địa chỉ Mail: pgdcangio@moet.edu.vn hoặc tinpgdcangio.tphcm@moet.edu.vn Mẫu báo cáo tháng được đăng tải trên website Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ <http://pgdcangio.edu.vn/> (người nhận Ông Hồ Trung Tín, điện thoại 028. 38740957 - 0913 655556)

2. Báo cáo sơ kết HKI, Tổng kết năm học, ... gửi về tổ chuyên môn phòng Giáo dục và Đào tạo và lãnh đạo phụ trách ngành học, cấp học (theo hướng dẫn cụ thể của từng cấp học)

3. Khi có vụ việc bất thường xảy ra tại đơn vị, đề nghị Hiệu trưởng phối hợp với chính quyền địa phương nhanh chóng tìm biện pháp giải quyết và báo cáo ngay bằng điện thoại và văn bản (theo mẫu báo cáo nhanh đính kèm) về phòng Giáo dục và Đào tạo (Lưu ý: báo bằng điện thoại ngay khi xảy ra, Ông Dương Văn Thu, điện thoại 0918 010451; Bà Trần Thị Hoàng Mai, điện thoại 0908 772205; Bà Lê Thị Kim Châu, điện thoại 0906 6672745 và báo cáo bằng văn bản có dấu ngay trong ngày xảy ra).

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các đơn vị trường học thực hiện nghiêm túc các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Cán bộ, công chức phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG
PHÒNG
GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO
CẦN GIỜ

Dương Văn Thu

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
TRƯỜNG:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / BC-

Cần Giờ, ngày tháng năm 20.....

MẪU

BÁO CÁO NHANH
Về việc

Vào lúcgiờ phút, ngày tháng Năm, tại xã (thị trấn) có xảy ra hiện tượng(thời tiết khắc nghiệt, thiên tai, tai nạn bất ngờ,) đối với trường (học sinh, giáo viên, nhà trường).....

Trường xin báo cáo với Phòng Giáo dục và Đào tạo tình hình cụ thể như sau:

1. Tình hình diễn biến sự việc, hiện tượng:

.....

2. Giải pháp xử lý của địa phương, đơn vị:

.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....

Nơi nhận:

-

-

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG
(Ký và đóng dấu)

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
TRƯỜNG:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Số : /BC- , ngày tháng ... năm 20....

Mẫu thực hiện kể từ tháng 9 năm 2019; năm học: 2019 - 2020

BÁO CÁO

Hoạt động tháng / 20

I. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM ĐÃ THỰC HIỆN TRONG THÁNG:

1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng:

2. Công tác chuyên môn:

3. Công tác Thiết bị - Thư viện – Thực hành thí nghiệm – cơ sở vật chất

(Lưu ý việc đánh giá sử dụng phòng dạy tiếng Anh, phòng vi tính, ghi rõ số tiết thực hành thí nghiệm đã thực hiện/ số tiết qui định và số tiết dạy trên phòng dạy tiếng Anh)

4. Công tác pháp chế:

5. Công tác Y tế học đường – An toàn trường học – An ninh trật tự:

5.1. Công việc đã thực hiện:

5.2. An ninh trật tự:

Nội dung	CB-GV-CNV	Học sinh
	(Ghi số vụ)	(Ghi số vụ)
1.Đánh nhau, gây mất trật tự trong và ngoài trường		
- Đánh nhau có tổ chức, băng nhóm		
- Số vụ đánh nhau có thương tích		
- Số học sinh bị xử lý kỷ luật khi đánh nhau		
+ Khiển trách		
+ Cảnh cáo		
+ Đình chỉ học tập 1 tuần		
+ Buộc thôi học		
2.Vi phạm pháp luật (Trừ luật giao thông)		
3.Sử dụng, tàng trữ ma túy		
4.Vi phạm luật giao thông		
5. Tình hình trật tự trước cổng trường		
- Số lượng hàng rong trước cổng trường		
- Tình hình vệ sinh cổng trường (mất vệ sinh/sạch sẽ)		
- Tình hình kẹt xe trước cổng trường		
- Tình hình học sinh tụ tập phức tạp (có/không)		
6. Các vụ việc khác		

5.3./. Tình hình an toàn trường học:

6. Hoạt động đoàn thể:

6.1. Công đoàn:

6.2. Đoàn thanh niên:

6.3. Đội thiếu niên – Sao nhi đồng:

7. Kết quả công tác xã hội hóa (nếu có)

8. Những nội dung khác cần thiết:

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG - KIẾN NGHỊ (Nếu có):

Nơi nhận :

HIỆU TRƯỞNG

- Văn phòng phòng GD-ĐT (Để báo cáo);
- Lưu : VT,

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
ĐƠN VỊ :
Mẫu Mầm non

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG KÊ KÈM THEO BÁO CÁO THÁNG/200.....

Mẫu thực hiện kể từ tháng 9 năm 2019; năm học: 2019 - 2020

I. TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ:

TỔNG SỐ				BAN GIÁM HIỆU				GIÁO VIÊN				NHÂN VIÊN			
TS	Nữ	B/chế	Tang	Giám	TS	Nữ	B/chế	Tang	Giám	TS	Nữ	B/chế	Tang	Giám	

II/ CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN SỐ LƯỢNG:

NỘI DUNG	4 - 12 tháng		13 - 18 tháng		19 - 24 tháng		25 - 36 tháng		Mầm		Chồi		1 Á		CỘNG	
	LỚP	Tg-giám HS	Tg-giám HS	Tg-giám HS	LỚP	Tg-giám HS	LỚP	Tg-giám HS	LỚP	Tg-giám HS	LỚP	Tg-giám HS	LỚP	Tg-giám HS	LỚP	Tg-giám HS
Cơ sở chính		Thí dụ: -1, +1														
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																
* Hai buổi (2)																
* Bán trú																
Cộng =(1)+(2)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Điểm tương (điểm lẻ):																
*Một buổi(1)																

THÔNG KÊ KÈM THEO BÁO CÁO THÁNG/200.....
Mẫu thực hiện kể từ tháng 9 năm 2019; năm học: 2019 - 2020

I/. TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ: (Kể cả học đồng công nhật).

TỔNG SỐ				BAN GIÁM HIỆU				GIÁO VIÊN				NHÂN VIÊN			
TS	Nữ	B/chế	Tăng	Giảm	TS	Nữ	B/chế	Tăng	Giảm	TS	Nữ	B/chế	Tăng	Giảm	Giảm

II/. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN SỐ LƯỢNG:

NỘI DUNG	KHỐI 1			KHỐI 2			KHỐI 3			KHỐI 4			KHỐI 5			CỘNG		
	LỚP	Tg-giám	HS	LỚP	Tg-giám	HS	LỚP	Tg-giám	HS	LỚP	Tg-giám	HS	LỚP	Tg-giám	HS	LỚP	Tg-giám	HS
Cơ sở Chính																		
* Một buổi (1)																		
* Hai buổi (2)																		
* Bán trú																		
Cộng (1) + (2)	0		0	0		0	0		0	0		0	0		0	0		0
Điểm trường (điểm lẻ):																		
* Một buổi (1)																		
* Hai buổi (2)																		
* Bán trú																		
Cộng (1) + (2)	0		0	0		0	0		0	0		0	0		0	0		0
Điểm trường (điểm lẻ):																		
* Một buổi (1)																		
* Hai buổi (2)																		
* Bán trú																		
Cộng (1) + (2)	0		0	0		0	0		0	0		0	0		0	0		0
TOÀN TRƯỞNG																		
* Một buổi (1)	0		0	0		0	0		0	0		0	0		0	0		0
* Hai buổi (2)	0		0	0		0	0		0	0		0	0		0	0		0
* Bán trú	0		0	0		0	0		0	0		0	0		0	0		0
Cộng (1) + (2)	0		0	0		0	0		0	0		0	0		0	0		0

* Lưu ý: Tăng ghi dấu +, giảm ghi dấu -

* Học sinh học hai buổi bao gồm: học sinh học hai buổi không tham gia bán trú và học sinh học hai buổi có tham gia bán trú.

* Học sinh bán trú: là học sinh học 2 buổi có tham gia bán trú.

III/. LÝ DO TĂNG - GIẢM

Số HS tăng so với tháng trước	Số HS giảm (kèm lý do)					Lý do khác	Tổng số HS giảm (Cộng 4+5+6+7+8)
	Chuyển trường	Xa trường	Hoàn cảnh gia đình khó khăn	Học yếu	Theo gia đình chuyển địa phương khác		
(1)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

IV/. DANH SÁCH HỌC SINH GIÁM

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	HỌC LỚP	THỜI GIAN GIÁM	LÝ DO GIÁM CỤ THỂ	Các biện pháp giáo viên chủ nhiệm, Nhà trường và địa phương đã vận động	Địa chỉ cư ngụ	Ghi chú

Thủ trưởng đơn vị
(Ký và ghi rõ họ tên)

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
ĐƠN VỊ :
Mẫu trường THCS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu thực hiện kể từ tháng 9 năm 2019; năm học: 2019 - 2020

THỐNG KÊ KÈM THEO BÁO CÁO THÁNG / 200
I. TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ: (Kể cả học đồng công nhật).

TỔNG SỐ				BAN GIÁM HIỆU				GIÁO VIÊN				NHÂN VIÊN			
TS	Nữ	B/chế	Tăng/Giảm	TS	Nữ	B/chế	Tăng/Giảm	TS	Nữ	B/chế	Tăng/Giảm	TS	Nữ	B/chế	Tăng/Giảm

II. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN SỐ LƯỢNG:

NỘI DUNG	KHỐI 6				KHỐI 7				KHỐI 8				KHỐI 9				CỘNG			
	LỚP	Tg-giám	HS	Tg-giám	LỚP	Tg-giám	HS	Tg-giám	LỚP	Tg-giám	HS	Tg-giám	LỚP	Tg-giám	HS	Tg-giám	LỚP	Tg-giám	HS	Tg-giám
* Một buổi (1)																	0		0	
* Hai buổi (2)																	0		0	
Cộng (1) + (2)	0				0				0				0				0		0	

* Lưu ý: Tăng ghi dấu +, giảm ghi dấu -

III. LÝ DO TĂNG - GIẢM

Số HS hiện tại	HS tăng so với tháng trước	Số HS giảm (lẽm lý do)					Lý do khác	Tổng số HS giảm (Cộng+ +4+5+6+7+8)
		Chuyển trường	Xa trường	Hoàn cảnh gia đình khó khăn	Học yếu	Theo gia đình chuyển địa phương khác		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

IV. DANH SÁCH HỌC SINH GIẢM

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	HỌC LỚP	THỜI GIAN GIẢM	LÝ DO GIẢM CỤ THỂ	Các biện pháp giáo viên chủ nhiệm, Nhà trường và địa phương đã vận động	Địa chỉ cư ngụ	Ghi chú

Thủ trưởng đơn vị
(Ký và ghi rõ họ tên)

